

Số: 10/QĐ-TA

Mỹ Tú, ngày 13 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Nguyễn Minh Luân
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lê Thanh Quốc

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 10/QĐ-TA ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Lưu Thành N; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1999.

CCCD số: 094099001716; Ngày cấp: 16-9-2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Nguyên quán: xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Hộ khẩu thường trú: ấp Trà Côi A, xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: ấp Trà Côi A, xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 18-01-2021 thời hạn 21 tháng, chấp hành xong ngày 06-8-2022.

Con ông Lưu Văn T và bà Trần Thị Cẩm L1.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Phan Văn Đ – Phó trưởng phòng, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng: Bà Triệu Thị Mộng Lý – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng chuyển đến thể hiện như sau:

Lưu Thành N là đối tượng đã bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 18-01-2021 với thời hạn 21 tháng. Sau khi chấp hành cai nghiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M đã ban hành Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 06-8-2022, quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với N, thời hạn kể từ ngày 06-8-2022 đến 06-8-2024.

Ngày 22-6-2023, Công an xã M mời N đến trụ sở Công an xã M ma túy thì phát hiện N dương tính ma túy, qua làm việc N khai nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 18-6-2023 nên Công an xã M tiến hành lập biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện ma túy. Căn cứ vào Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26-6-2023 của Trạm Y tế Xã M thể hiện: Lưu Thành N có nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Ngày 26-6-2023, Ủy ban nhân dân xã M Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Quyết định giao N cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 29-6-2023, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng có Văn bản số 201/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thành N tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng.

Tại phiên họp:

* *Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:* Lưu Thành N là người đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, nhưng bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không sửa chữa mà còn tái nghiện trong thời gian quản lý sau cai nghiện. Căn cứ vào khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thành N, thời hạn là 24 (Hai mươi bốn) tháng.

* *Người bị đề nghị:* Vắng mặt không có ý kiến trình bày.

* *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:* Từ khi thụ lý đến mở phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật. Trường hợp của Lưu Thành N đã đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thuộc trường hợp tái phạm nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thành N với thời hạn là 24 (Hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thành N theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng là đúng thẩm quyền.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Xét thấy, thời hiệu áp dụng; đối tượng bị đề nghị áp dụng; thẩm quyền lập hồ sơ; trình tự, thủ tục lập hồ sơ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã bảo đảm đầy đủ về số lượng, thành phần và phù hợp về hình thức, nội dung theo quy định khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; của điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 96 và khoản 1 Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; các Điều 40, 41 và 42 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở ý kiến của người đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, có cơ sở xác định: N là người nghiện ma túy đủ 18 (Mười tám) tuổi, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, kể từ ngày 06-8-2022 đến 06-8-2024 theo Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 06-8-2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, nhưng ngày 18-6-2023, N tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy là thuộc trường hợp tái nghiện theo khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021. N là người nghiện ma túy đã được đưa đi cai nghiện nhưng vẫn không từ bỏ được chất ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế của gia đình, đồng thời, hành vi đó còn gây ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến tội phạm và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do vậy, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp đỡ N tiếp tục học tập, cai nghiện đối với chất ma túy là cần thiết và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì N không có tiền án, nhưng

có 01 (một) tiền sự là bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 18-01-2021 với thời hạn 21 tháng, nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 5 Điều 2 và điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Tuy nhiên, trong quá trình lập hồ sơ thì N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[5] Đối chiếu hành vi vi phạm của N với các quy định tại khoản 2 Điều 95, Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của N, thì tại phiên họp đại diện Phòng Lao động , Thương binh và Xã hội huyện M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thành N thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Thành N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, giải quyết lại. Riêng người bị áp dụng có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, giải quyết lại.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành án quyết định: Phòng Lao động , Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Phòng LĐ,TB&XH huyện Mỹ Tú;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Trưởng Công an huyện Mỹ Tú;
- UBND xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Công an xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Luân

